

Trường: Tiểu học Như Thủy Lớp: 4 Họ và tên:		KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I Môn : Toán NĂM HỌC : 2017 - 2018 Thời gian 40 phút (không kể thời gian phát đề)
ĐIỂM BẰNG SỐ	ĐIỂM BẰNG CHỮ	Nhận xét

I. TRẮC NGHIỆM (3 điểm)

Khoanh tròn vào chữ cái trước ý trả lời đúng:

Câu 1: Năm triệu không trăm bảy mươi nghìn sáu trăm được viết là: (0.5 điểm)

- A. 5 070 060 B. 5 070 600
C. 5 700 600 D. 5 007 600

Câu 2: Chữ số 7 trong số 587964 thuộc hàng nào? (0.5 điểm)

- A. Hàng trăm B. Hàng nghìn C. Hàng chục D. Hàng đơn vị

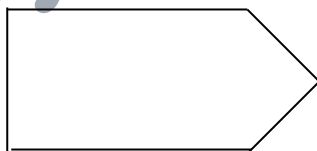
Câu 3: Số trung bình cộng của 49 và 87 là?: (0.5 điểm)

- A. 67 B. 68 C. 69 D. 70

Câu 4:) 2 tấn =yến? : (0.5 điểm)

- A. 20 B. 200 C. 2000 D. 20000

Câu 5: Hình vẽ bên có?: (0.5 điểm)



- A. Hai đường thẳng song song. Hai góc vuông.
B. Hai đường thẳng song song. Ba góc vuông.
C. Ba đường thẳng song song. Hai góc vuông.
D. Ba đường thẳng song song. Ba góc vuông.

Câu 6: Bác Hồ sinh năm 1890 thuộc thế kỷ nào?: (0.5 điểm)

A. Thế kỷ XVII B. Thế kỷ XVIII C. Thế kỷ XIX D. Thế kỷ XX

II. TỰ LUẬN (7 điểm)

Câu 7: (2 điểm) Đặt tính rồi tính:

a) $236\,105 + 82\,993$

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

b) $935\,807 - 52453$

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

c) 365×103

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

d) $11\,890 : 58$

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Câu 8: (2 điểm) Một trường tiểu học có 672 học sinh, số học sinh nữ nhiều hơn số học sinh nam là 92 em. Hỏi trường đó có bao nhiêu học sinh nữ, bao nhiêu học sinh nam?

Bài giải

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Câu 9: (2 điểm) Tính giá trị của biểu thức:

$4237 \times 18 - 34578$

$8064 : 64 \times 37$

.....
.....
.....

Câu 10: (1 điểm) Tính nhanh:

$12345 \times 17 + 23 \times 12345 + 12345 + 12345 \times 35 + 12345 \times 24$

.....
.....
.....

HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ VÀ CHO ĐIỂM KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I
NĂM HỌC: 2017-2018
MÔN: TOÁN LỚP 4

I. Phần trắc nghiệm : (3 điểm)

Mỗi câu đúng được 0,5 điểm.

Câu 1. B	Câu 4. B	
Câu 2. B	Câu 5. B	
Câu 3. B	Câu 6. C	

II. Phần tự luận: (7 điểm)

Câu 7: Mỗi phép tính đúng được 0.5 điểm.

A. $236\ 105 + 82993$ $\begin{array}{r} 236105 \\ + 82993 \\ \hline 319098 \end{array}$	B. $935\ 807 - 52453$ $\begin{array}{r} 935807 \\ - 52453 \\ \hline 883354 \end{array}$	C. 365×103 $\begin{array}{r} 365 \\ \times 103 \\ \hline 1095 \\ 365 \\ \hline 37595 \end{array}$	D. $11\ 890 : 58$ $\begin{array}{r l} 11890 & 58 \\ 290 & 205 \\ \hline 0 & \end{array}$
--	--	---	---

Câu 8:

Bài giải:

Hai lần số học sinh nam là: (0.25 đ)

$$672 - 92 = 580 \text{ (học sinh)} \quad (0.25 \text{ đ})$$

Số học sinh nam là: (0.25 đ)

$$580 : 2 = 290 \text{ (học sinh)} \quad (0.25 \text{ đ})$$

Số học sinh nữ là: (0.25 đ)

$$672 - 290 = 382 \text{ (học sinh)} \quad (0.25 \text{ đ})$$

Đáp số: 290 học sinh nam (0.25 đ)

382 học sinh nữ (0.25 đ)

(HS có thể làm cách khác cũng cho điểm tối đa)

Câu 9: Tính giá trị của biểu thức:

Mỗi phép tính đúng được 1 điểm

$$4237 \times 18 - 34578$$

$$= 76266 - 34578 \quad (0,25 \text{ đ})$$

$$= 41688 \quad (0,75 \text{ đ})$$

$$8064 : 64 \times 37$$

$$= 126 \times 37 \quad (0,25 \text{ đ})$$

$$= 4662 \quad (0,75 \text{ đ})$$

Câu 10: Tính nhanh:

$$12345 \times 17 + 23 \times 12345 + 12345 + 12345 \times 35 + 12345 \times 24$$

$$= 12345 \times 17 + 23 \times 12345 + 12345 \times 1 + 12345 \times 35 + 12345 \times 24 \quad (0.25 \text{ đ})$$

$$= 12345 \times (17 + 23 + 1 + 35 + 24)$$

(0.25 đ)

$$= 12345 \times 100$$

(0.25 đ)

$$= 1234500$$

(0.25 đ)

Tuyensinh247.com